

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các quy định của pháp luật;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 482;
Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tại Biên bản kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 4 năm 2016.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP 482 QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo tài chính và phương án phân chia lợi nhuận năm 2015:

1.1. Báo cáo tài chính năm 2015:

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC), địa chỉ: Số 1 - Lê Phụng Hiểu - Hà Nội, tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Doanh thu	Triệu đồng	446.000
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Triệu đồng	1.170
3	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Triệu đồng	621
4	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	1,5
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	2,07
6	Nộp Ngân sách	Triệu đồng	7.198
7	Nguyên giá tài sản cố định	Triệu đồng	149.682
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Triệu đồng	16.348
9	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Triệu đồng	12.782
10	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Triệu đồng	91.156
11	Giá trị tài sản cố định còn lại	Triệu đồng	58.526
12	Nợ Ngân hàng (ngắn hạn và dài hạn) và các đối tượng khác	Triệu đồng	150.375
13	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,0
14	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	7,5
15	Trả cổ tức năm 2015	%	0

Với 74 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.732.403 cổ phần, đạt 98,91% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 1 phiếu không tán thành, đại diện cho 10.535

cổ phần; có 6 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 30.786 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

1.2. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015:

TT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế đến ngày 31/12/2015	100%	621.409.623
2	Trả cổ tức năm 2015	0%	0
3	Trích lập quỹ khen thưởng	4,46%	27.656.861
4	Trích lập quỹ phúc lợi	5,31%	33.050.000
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	0%	0
6	Bù đắp tiền phạt chậm nộp thuế, BHXH	90,23%	560.702.762
7	Lợi nhuận để lại của năm 2015	0%	0

Với 62 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.686.539 cổ phần, đạt 97,69% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 11 phiếu không tán thành, đại diện cho 45.806 cổ phần; có 8 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 41.379 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

2. Thông qua Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2016

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	≥ 500
2	Doanh thu	Tỷ đồng	≥ 450
3	Thực thu bằng tiền+ tạm ứng		≥ 450
4	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	≥ 7
5	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	≥ 5,0
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	≥ 10
7	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	≥ 10
8	Nộp Ngân sách, BHXH		Đầy đủ
9	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (tùy theo thời điểm)	Tỷ đồng	≥ 15
10	Nợ Ngân hàng và các đối tượng khác	Tỷ đồng	< 80
11	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	≥ 1
12	Thu nhập bình quân	đồng/ng/th	8.500.000
13	Trả cổ tức năm 2016	%	≥ 5

(Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh các chỉ tiêu trên phù hợp với biến động của thị trường).

Với 76 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.748.068 cổ phần, đạt 99,32% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 5 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 25.656 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

3. Thông qua mức chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:

3.1. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015:

Chức danh	Kế hoạch chi trả theo NQ ĐHĐCĐ năm 2015 (đ/ng/th)	Số tiền đã tạm chi trả (đ/ng/th)	Số tiền còn lại chưa chi trả (đ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	5.000.000	4.000.000	1.000.000	Thực hiện chi trả 80% theo thông báo số 56/HĐQT-CT ngày 10/5/2015 của HĐQT về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và năm 2015; đã chi trả năm 2014 và tạm chi 8 tháng năm 2015.
Thành viên HĐQT	4.000.000	3.200.000	800.000	
Trưởng Ban KS	3.000.000	2.400.000	600.000	
Ủy viên BKS	2.400.000	1.920.000	480.000	
Thư ký Công ty	2.400.000	0	2.400.000	

Đại hội thống nhất theo đề nghị của HĐQT, không chi trả các khoản sau:

- Số tiền thù lao còn lại từ tháng 01/2016 đến tháng 4/2016;
- Số tiền thù lao 20% trên tổng số phải trả theo kế hoạch (từ tháng 5/2015 đến tháng 4/2016).

3.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016:

Chức danh	Số tiền (Trđ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	4,0	Sau khi ĐHĐCĐ thông qua sẽ thực hiện chi trả tạm thời 80% theo kế hoạch.
Thành viên HĐQT	3,0	
Trưởng Ban KS	2,5	
Ủy viên BKS	2,0	

Với 59 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.515.636 cổ phần, đạt 93,16% tổng số phiếu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 12 phiếu không tán thành, đại diện cho 165.732 cổ phần; có 10 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 92.356 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

4. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

- Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Địa chỉ: Số 40, tổ 3, ngõ 53 Giáp Nhất, đường Quan Nhân, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Hà Nội;

- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NVT)

Địa chỉ: Số 187, Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Với 73 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.739.668 cổ phần, đạt 99,10% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 1 phiếu không tán thành, đại diện cho 5.600 cổ phần; có 7 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 28.456 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

5. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm chức Giám đốc điều hành.

Với 76 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.748.068 cổ phần, đạt 99,32% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 5 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 25.656 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

6. Ủy quyền cho HĐQT được quyết định thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai phiên họp thường niên 2016 - 2017

6.1. Điều chỉnh các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 cho phù hợp với diễn biến của thị trường và quy định của pháp luật.

6.2. Quyết định giao dịch bán tài sản công ty hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

6.3. Ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

6.4. Sử dụng lợi thế thương mại: Ủy quyền cho HĐQT xem xét chủ trương, quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng của toàn bộ khu đất Trụ sở của Công ty CP 482.

6.5. Các quyền và nghĩa vụ khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 2 kỳ họp thường niên 2016-2017 theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Với 74 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 3.745.268 cổ phần, đạt 99,25% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp; có 7 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 28.456 cổ phần (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

7. Thống nhất thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của Nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số thẻ bầu	Tổng số phiếu bầu	% Tổng số phiếu dự bầu
1	Ông: Trần Văn Long	73	3.712.441	100%

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần 482 thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/04/2015. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Thị Hải Yến



Nguyễn Trọng Cẩm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TRONG NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016- CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường Công ty cổ phần 482 - Số 155 đường Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Công ty cổ phần 482 - Giấy CNĐKKD số: 2900324346 do Sở KH&ĐT Nghệ An cấp ngày 29/10/2015 (thay đổi lần 8), đã họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 5.000.000 cổ phần

2. Tổng số cổ đông dự họp tham gia biểu quyết (tổng số thẻ cổ đông dự họp): 81 cổ đông

sở hữu và đại diện sở hữu: 3.773.724 cổ phần có quyền biểu quyết
(1 cổ phần = 1 phiếu bầu = 10.000đ), chiếm 75,47% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm Đại hội (biểu quyết tại cuộc họp là hợp lệ).

(Có kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết)

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | | |
|--------|-------------------------|--------------|
| - Bà: | Hoàng Thị Mận | - Trưởng Ban |
| - Ông: | Hoàng Thanh Bình | - Ban viên |
| - Ông: | Nguyễn Văn Dũng | - Ban viên |

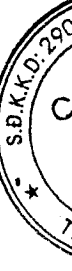
3. Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau:

3.1. Đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính 2015

a) Tổng số thẻ tham gia biểu quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	74	tương ứng:	3.732.403	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	98,91%	
Số thẻ BQ không tán thành:	1	tương ứng:	10.535	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	6	tương ứng:	30.786	cổ phần;

3.2. Đã biểu quyết thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015

a) Tổng số thẻ tham gia biểu quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	62	tương ứng:	3.686.539	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	97,69%	
Số thẻ BQ không tán thành:	11	tương ứng:	45.806	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	8	tương ứng:	41.379	cổ phần;



3.3. Đã biểu quyết Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2016

a) Tổng số thẻ tham gia biểu quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	76	tương ứng:	3.748.068	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	99,32%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	5	tương ứng:	25.656	cổ phần;

3.4. Đã biểu quyết Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và kế hoạch năm 2016

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	59	tương ứng:	3.515.636	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	93,16%	
Số thẻ BQ không tán thành:	12	tương ứng:	165.732	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	10	tương ứng:	92.356	cổ phần;

3.5. Đã biểu quyết thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	73	tương ứng:	3.739.668	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	99,10%	
Số thẻ BQ không tán thành:	1	tương ứng:	5.600	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	7	tương ứng:	28.456	cổ phần;

3.6. Đã biểu quyết Thông qua chủ tịch HĐQT đồng thời kiêm Giám đốc điều hành

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	76	tương ứng:	3.748.068	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	99,32%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	5	tương ứng:	25.656	cổ phần;

324346-
CÔNG TY
CỔ PHẦN
482
VINH - T. NG

Handwritten signature

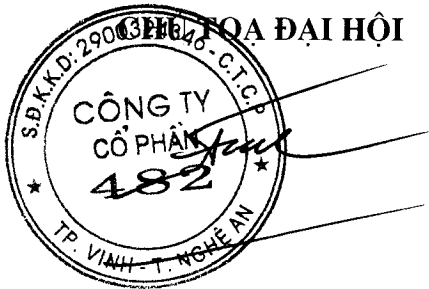
3.7. Đã biểu quyết Thông qua ủy quyền cho HĐQT được quyết định thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai phiên họp thường niên 2016 -2017

a) Tổng số thẻ tham gia b. quyết:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu hợp lệ:	81	tương ứng:	3.773.724	cổ phần;
Số thẻ bầu không hợp lệ:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
b) Kết quả kiểm phiếu như sau:				
Số thẻ biểu quyết tán thành:	74	tương ứng:	3.745.268	cổ phần;
		đạt tỷ lệ	99,25%	
Số thẻ BQ không tán thành:	0	tương ứng:	0	cổ phần;
Số thẻ không có ý kiến:	7	tương ứng:	28.456	cổ phần;

4. Các quyết định đã được thông qua:

- 4.1 Đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính 2015
- 4.2 Đã biểu quyết thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015
- 4.3 Đã biểu quyết Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính năm 2016
- 4.4 Đã biểu quyết Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và kế hoạch năm 2016
- 4.5 Đã biểu quyết thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:
- 4.6 Đã biểu quyết Thông qua chủ tịch HĐQT đồng thời kiêm Giám đốc điều hành
- 4.7 Đã biểu quyết Thông qua ủy quyền cho HĐQT được quyết định thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai phiên họp thường niên 2016 -2017

5. Biên bản này đã được thông qua Đại hội và lập thành 04 bản có giá trị như nhau./.



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Trọng Cẩm

T/M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Hoàng Thị Mận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN 482

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường Công ty cổ phần 482 - số 155 đường Trường Chinh - TP Vinh - Nghệ An.

Giấy CNĐKKD số: 2900324346 do Sở KH&ĐT Nghệ An cấp ngày 29/10/2015 (thay đổi lần 8)

Đã họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong sổ cổ đông: 5.000.000 cổ phần
2. Tổng số cổ đông dự họp tham gia biểu quyết (tổng số thẻ cổ đông dự họp): 73
sở hữu và đại diện sở hữu: 3.712.441 cổ phần có quyền biểu quyết
(1 cổ phần = 1 phiếu bầu = 10.000đ), chiếm 74,25% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tại thời điểm biểu quyết (biểu quyết tại cuộc họp là hợp lệ).

3. Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp để bầu thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu.

4. Số lượng thành viên bầu vào HĐQT: 1 người

5. Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu, gồm:

- Bà: Hoàng Thị Mận - Trưởng Ban
Ông: Hoàng Thanh Bình - Ban viên
Ông: Nguyễn Văn Dũng - Ban viên

6. Danh sách các cổ đông ứng cử và đề cử vào HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND	GHI CHÚ
1	Trần Văn Long	182178465	

7. Tổng số tham gia bầu cử: 73 thẻ, tương ứng: 3.712.441 phiếu bầu
- b) Phiếu bầu hợp lệ: 73 thẻ, tương ứng: 3.712.441 phiếu bầu
- c) Phiếu bầu không hợp lệ: - thẻ, tương ứng: - phiếu bầu
- d) Phiếu trắng: - thẻ, tương ứng: - phiếu bầu
- (Phiếu bầu được tính theo phương thức dồn phiếu: nhân với 1 ƯCV)

8. Kết quả kiểm phiếu từng ứng cử viên như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG SỐ THẺ BẦU	TỔNG SỐ PHIẾU BẦU	%/TỔNG SỐ PHIẾU DỰ BẦU	GHI CHÚ
1	Trần Văn Long	73	3.712.441	100,00%	

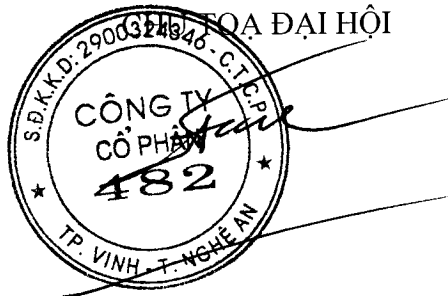


Handwritten signature

9. Các ứng cử viên sau đây trúng cử vào HĐQT (theo cổ phiếu bầu từ cao xuống thấp):

STT	HỌ VÀ TÊN	TỔNG SỐ THẺ BẦU	TỔNG SỐ PHIẾU BẦU	%/TỔNG SỐ PHIẾU DỰ BẦU	GHI CHÚ
1	Trần Văn Long	73	3.712.441	100,00%	

10. Biên bản này đã được thông qua Đại hội, được lập thành 04 bản có giá trị như nhau./.



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Trọng Cẩm

T/M BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Hoàng Thị Mai

